

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Thẩm định điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (dịch vụ vũ trường)

Căn cứ Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường;

Căn cứ Nghị định sốngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường;

Thực hiện theo Quyết định số... ngày... tháng... năm.... của.....¹

Thời gian:giờ.....phút, ngày tháng năm

Địa điểm:²

Đoàn thẩm định gồm có:

- | | |
|--------|-------------|
| 1..... | Trưởng đoàn |
| 2..... | Thành viên |
| 3..... | Thành viên |
| 4..... | Thành viên |
| 5..... | Thành viên |
| 6..... | Thành viên |
| 7..... | Thư ký |

Tiến hành kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, thẩm định thực tế tại cơ sở, đánh giá việc thực hiện những quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường tại:

- Doanh nghiệp/hộ kinh doanh:³.....

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh sốdocấp ngày.....tháng năm.....

- Người đại diện theo pháp luật:

- Đại diện doanh nghiệp/hộ kinh doanh:

- Địa chỉ kinh doanh dịch vụ karaoke hoặc dịch vụ vũ trường:

- Điện thoại

I. ĐÁNH GIÁ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH

TT	Nội dung	Đánh giá		Ghi chú
		Đạt	Không đạt	
1	Là doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật			
2	Bảo đảm các điều kiện về phòng, chống cháy nổ và an ninh, trật tự theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.			
3	- Phòng hát phải có diện tích sử dụng từ 20 m2 trở lên, không kể công trình phụ (Đối với dịch vụ karaoke) - Phòng vũ trường phải có diện tích sử dụng từ 80 m2 trở lên, không kể công trình phụ (Đối với dịch vụ vũ trường)			
4	Không được đặt chốt cửa bên trong phòng hát hoặc đặt thiết bị báo động (trừ các thiết bị báo cháy nổ)			

5	Địa điểm kinh doanh phải cách trường học, bệnh viện, cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng, di tích lịch sử - văn hóa từ 200 m trở lên (Đối với dịch vụ vũ trường)			
---	---	--	--	--

II. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ CỤ THỂ

1. Nhận xét

a) Điều kiện thứ nhất:

.....

.....

.....

b) Điều kiện thứ hai:

.....

.....

.....

c) Điều kiện thứ ba:

.....

.....

.....

d) Điều kiện thứ tư:

.....

.....

.....

đ) Điều kiện thứ năm:

.....

.....

.....

2. Kiến nghị:

.....

.....

.....

3. Kết luận:

(Cơ sở “Đủ điều kiện” khi 100% các tiêu chí được đánh giá đạt; cơ sở “Không đủ điều kiện” khi có 1 tiêu chí đánh giá không đạt).

Kết quả thẩm định cơ sở:

Đủ điều kiện ☐

Không đủ điều kiện ☐

Biên bản kết thúc lúc:....giờ.... phút, ngày... tháng... năm.....và lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG ĐOÀN THẨM ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ tên)

¹ Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh.

² Địa điểm kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường.

³ Tên doanh nghiệp, hộ kinh doanh đề nghị cấp giấy phép.